

Bản án số: **13/2020/HS-PT**
Ngày **29-4-2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T B

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân B

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim H

Bà Nguyễn Thị Phương Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký TAND tỉnh T B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T B tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy N - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2020/HSPT ngày 04 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 209/2019/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T B, tỉnh T B.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc H**; sinh năm 1984; tại tỉnh T B; Nơi cư trú: Tổ 26, phường T L, thành phố T B, tỉnh T B; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị Th; có vợ Vũ Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số: 152/QĐ/XPVPHC ngày 08-11-2006 của Công an huyện Q P, tỉnh T B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng mang theo vũ khí thô sơ, bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (có mặt).

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Bị cáo Hoàng Công T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 26-01-2019, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Hoàng Công H nảy sinh ý định mượn chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 101, ngõ 707, tổ 25, phường T L, thành phố T B mục đích chiếm đoạt để cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để lấy lòng tin Hoàng Công H đã gọi điện cho anh Nguyễn Mạnh T nói là “*Anh cho em mượn xe đi có chút công việc ở Tiền H, đến ngày 28-01-2019 em về trả xe*” thì anh Nguyễn Mạnh T

đồng ý và hẹn T đến quán Karaoke H G; địa chỉ: Đường Ng Q, phường T L, thành phố T B để lấy xe. Vì không có chứng minh thư nhân dân để cầm xe nên T gọi điện cho H để nói với H “Anh cho em mượn chứng minh thư nhân dân đi có việc” thì H đáp “Mày có việc gì, anh không cho mượn đâu” T nói “Em vừa nói dối anh Nguyễn Mạnh T gần nhà mượn xe bảo đi có việc nhưng em cần tiền mượn xe để cầm nên nói như vậy cho anh Nguyễn Mạnh T tin, anh Nguyễn Mạnh T cho em mượn xe rồi, nhưng em mất chứng minh thư không làm thủ tục cầm xe được, anh cho em mượn chứng minh thư của anh để em cầm xe”. Nghe T nói vậy H đồng ý và bảo T đến nhà đón H đi cùng, sau đó Nguyễn Mạnh T đi xe taxi đến nhà anh H và cùng đi tới quán karaoke H G để gặp anh Nguyễn Mạnh T. Khi đến nơi thì anh T tin tưởng đồng ý cho Hoàng Công H mượn xe và bảo T chờ đến số nhà 110, đường Trần Thánh T, phường L H P, thành phố T B lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen, biển kiểm soát 17B1-708.99, số khung B940AY088527, số máy 5B94-088577 cùng chìa khóa xe đưa cho T. Sau khi mượn được xe mô tô thì T nói với H “Em đã mượn được xe rồi giờ anh đi taxi đến nhà ông Lý ở T P đợi em, rồi em đem xe đến cầm” H đồng ý, T điều khiển xe máy vừa mượn của anh Nguyễn Mạnh T đến nhà ông Lê Công Lý, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 18, phường T P, thành phố T B và gặp H đang đợi ở đó, T nói với ông Lý để cầm chiếc xe trên với giá 3.000.000 đồng, ông Lý đồng ý và yêu cầu T đưa giấy chứng minh thư nhân dân để làm thủ tục cầm xe, T quay ra nói với H “Anh cho em mượn chứng minh thư để cầm xe” thì H đưa chứng minh thư nhân dân của H cho T để T cầm xe. Sau khi cầm xe thì H đi về còn T mang số tiền 3.000.000 đồng đi tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 28-01-2019, anh Nguyễn Mạnh T gọi cho T để lấy xe thì T nói “Xe em cầm rồi, không có khả năng lấy xe”. Anh Nguyễn Mạnh T nhiều lần liên lạc với T để đòi xe mô tô nhưng không liên lạc được. Đến khoảng tháng 3-2019 H nhận được điện thoại của ông Lý nói “Có lấy xe không, không là ông bán thanh lý”. Do sợ mất chứng minh thư và biết ông Hoàng Anh T, sinh năm 1968; trú tại: Tổ 26, phường T L, thành phố T B đang có nhu cầu mua xe máy, H đã nói dối ông T là bạn của H có một chiếc xe YAMAHA JUPITER đang cầm tại hiệu cầm đồ muốn bán với giá 4.500.000 đồng, xe có giấy tờ, nhưng giấy tờ bị mất sẽ làm lại đưa sau. Ông T tưởng thật đồng ý và đưa cho H số tiền 4.500.000 đồng để H lấy xe ra. H cùng ông T đến nhà Lý, khi đến nơi H vào giao dịch trả tiền và lấy chứng minh thư của H và xe YAMAHA JUPITER, biển kiểm soát 17B1-708.99 ra, còn ông T đứng ở ngoài chờ, H lấy xe thanh toán hết 3.600.000 đồng còn dư 900.000 đồng H cầm số tiền này tiêu xài cá nhân hết, còn xe xe YAMAHA JUPITER, biển kiểm soát 17B1-708.99 H giao cho ông T, ông T lấy cầm xe về, do xe chưa có giấy tờ, nên đã tháo biển kiểm soát xe mô tô 17H1-708.99 của mình ra lắp xe mô tô mua của H để sử dụng. Sau đó ông T biết được chiếc mô tô này là do T và H lừa đảo chiếm đoạt của người khác mà có, ngày 03-8-2019 ông T mang xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen, bạc mang biển số 29H5-0544, số khung: B940AY088572; số máy: 5B94-088577 đến cơ quan Công an thành phố T B để giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐG-HĐĐG ngày 09-8-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T B kết luận 01 xe mô tô nhãn

hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen, bạc mang biển số 17B1-708.99 mà T và H đã chiếm đoạt có giá trị tại thời điểm ngày 09-8-2019 là 10.100.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số:209/2019/HS-ST, ngày 23-12-2019 của Tòa án nhân dân thành phố T B, tỉnh T B đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điểm b,s,h Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công H 04 (bốn) tháng tù về tội “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-8-2019.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, bị cáo Nguyễn Ngọc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T B phát biểu quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do các bị cáo Hoàng Công H và Nguyễn Ngọc H có ý định chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Mạnh T, nên ngày 26-01-2019 tại quán Karaoke H G, phường T L, thành phố T B. Hoàng Công H và Nguyễn Ngọc H có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen, bạc, biển kiểm soát 17B1 – 708.99 của anh Nguyễn Mạnh T để mang đi cầm ở hiệu cầm đồ của ông Lý, lấy số tiền 3.000.000 đồng, sau đó bị cáo H lại nói dối để bán chiếc xe mô tô kể trên cho ông Hoàng Anh T, H đã lấy của ông T 4.500.000 đồng để chuộc lại xe hết 3.600.000 đồng, còn lại 900.000 đồng H giữ lại để chi tiêu cá nhân, giá trị xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen, bạc, biển kiểm soát 17B1-708.99 là 10.100.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, năm 2006 bị cáo bị Công an huyện Q P, tỉnh T B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng, mang theo vũ khí thô sơ*” Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc vào

nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án để xử phạt bị cáo H 07 (bảy) tháng tù là có căn cứ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H không xuất trình được chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H, Vì vậy, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do bản án hình sự sơ thẩm được giữ nguyên, nên bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 209/2019/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2019, của Tòa án nhân dân thành phố T B, tỉnh T B.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều b,h, s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (bảy) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T B;
- TAND, VKSND, CA tp Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân B

